TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2024/HS-PT
Ngày: 19 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quang Sơn

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Tỉnh; Ông Nguyễn Thế Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thủy Tiên – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Đặng Hữu Tài– Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 47/2024/TLPT-HS ngày 11 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo Huỳnh Quốc K do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2024/HS-ST ngày 08 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

Bị cáo có kháng cáo: **Huỳnh Quốc K**, sinh năm 1998 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: Số D, ấp C, xã M, huyện B, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Quốc B và bà Huỳnh Thị Ngọc D; vợ Nguyễn Thị Mỹ V; có 02 người con, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2021; tiền án: không; tiền sự: tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPHC (MH) ngày 08/3/2023 của Trưởng Công an huyện B đã xử phạt số tiền 6.500.000đồng về hành vi "Cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự" (nộp phạt ngày 18/3/2024); bị cáo tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng năm 2018, khi đang sinh sống tại tỉnh Bình Dương, thông qua mạng xã hội, Huỳnh Quốc K đặt mua một khẩu súng và 06 viên đạn với giá 5.500.000 đồng. Cách 10 ngày sau khi đặt mua, K được một người giao hàng giao một hộp carton trong đó có một khẩu súng và 06 viên đạn. K đem về chỗ K đang ở, mở hộp carton ra kiểm tra rồi cất khẩu súng và 06 viên đạn vào ba lô quần áo cá nhân. Sau đó, K mang theo khi đi làm thuê nhiều nơi, đến tháng 5/2023 trở về

quê sinh sống tại nhà ở số D, ấp C, xã M, huyện B, tỉnh Bến Tre thì K tiếp tục cất giữ khẩu súng và 06 viên đạn trong thùng xốp để tại phòng ngủ của K. Đến khoảng 21 giờ 30 phút ngày 28/11/2023, sau khi đi đám cưới về, K mượn xe mô tô của Mai Văn H chạy về nhà lấy và lắp 06 viên đạn vào khẩu súng, dắt khẩu súng vào thắt lưng quần trước bụng rồi quay lại nhờ H chở đi tìm Lê Minh T (C) để đòi nợ. Khi đến Công viên xã A, lúc này khoảng 22 giờ 50 phút cùng ngày, thấy có nhiều người tập trung đứng dưới lòng đường, H chở K chạy qua rồi dừng xe lại, K xuống xe, đi bộ ngược lại, vừa đi vừa dùng tay phải lấy súng trong người ra, dùng ngón tay cái bàn tay phải kéo búa đập của súng về phía sau rồi hướng súng lên trời, dùng ngón trỏ bàn tay phải bóp cò một phát là 01 viên đạn nổ. Sau đó, lực lượng Công an xã A đến yêu cầu K giao nộp 01 khẩu súng, loại ổ quay màu trắng, bên trong có 05 viên đạn bằng kim loại và 01 vỏ đạn bằng kim loại và mời Kỳ cùng những người liên quan về Công an xã A làm việc.

Vật chứng thu giữ:

- 01 khẩu súng ngắn dạng súng ổ quay bằng kim loại màu trắng, ốp tay cầm bằng nhựa màu đen, trên thân súng có ghi số hiệu "18F19299";

- 05 viên đạn bằng kim loại dài 25mm, vỏ đạn màu vàng, đầu đạn màu đen, đít đạn có cùng ký hiệu C;

- 01 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng, dài 15.5mm, đít đạn có ký hiệu C.

Theo Kết luận giám định số 1857/KL-KTHS (Đ2) ngày 06/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Công an tỉnh T xác định:

- Khẩu súng gửi giám định ký hiệu A1 nguyên là súng đồ chơi nguy hiểm, hiện tại khẩu súng đã được cải tạo lại buồng chứa đạn, nòng súng và bộ phận kim hoả để bắn được với loại đạn thể thao cỡ (5.6x15.5)mm, khẩu súng trên có đầy đủ các bộ phận, lắp ráp đúng vị trí và bắn được đạn nổ. Khẩu súng gửi giám định ký hiệu A1 là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng.

- 05 viên đạn gửi giám định ký hiệu A2 là đạn thể thao cỡ (5.6x15.5)mm và không phải đạn quân dụng. Loại đạn này thường sử dụng dụng để bắn cho một số loại súng cỡ nòng 5.6mm như: Súng ám sát hình bút, TOZ8… các loại súng chế tạo thủ công có đường kính buồng đạn 6mm và khẩu súng gửi giám định.

- Mẫu vật gửi giám định ký hiệu A3 là vỏ đạn của loại đạn thể thao cỡ (5.6x15.5)mm. Loại đạn này thường sử dụng để bắn cho một số loại súng cỡ nòng 5.6mm như: Súng ám sát hình bút, TOZ8… các loại súng chế tạo thủ công có đường kính buồng đạn 6mm và khẩu súng gửi giám định.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2024/HS-ST ngày 08 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre đã tuyên bố bị cáo Huỳnh Quốc K phạm tội "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng". Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Quốc K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị

cáo chấp hành án. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 21/5/2024, bị cáo Huỳnh Quốc K kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị: không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Huỳnh Quốc K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về "Tội tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng".

Bị cáo nói lời sau cùng: yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt do bị cáo nhận thức pháp luật còn hạn chế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: đơn kháng cáo của bị cáo gửi đến Tòa án trong thời hạn kháng cáo phù hợp với quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem là hợp lệ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dung:

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã xác định rằng: Vào khoảng năm 2018, Huỳnh Quốc K sử dụng mạng xã hội Facebook mua 01 khẩu súng ngắn dạng súng ổ quay bằng kim loại màu trắng, ốp tay cầm bằng nhựa màu đen theo kết luận giám định là vũ khí quân dụng và 06 viên đạn bằng kim loại, bị cáo có hành vi cất giữ khẩu súng và đạn ở nhiều nơi từ năm 2018, đến tháng 5/2023, bị cáo tiếp tục cất giữ khẩu súng và đạn tại nhà ở ấp C, xã M, huyện B, tỉnh Bến Tre. Khoảng 22 giờ 50 phút, ngày 28/11/2023 tại Công viên xã A thuộc xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre, bị cáo có hành vi sử dụng khẩu súng trên bắn một phát là một viên đạn nổ, sau đó bị Công an xã A phát hiện và thu giữ. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo phạm tội "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Kết quả tranh

tụng tại phiên tòa phúc thẩm cho thấy việc Tòa án cấp sơ thẩm kết án đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Đồng thời, trong vụ án này bị cáo thực hiện nhiều hành vi phạm tội như tàng trữ và sử dụng trái phép vũ khí quân dụng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với vũ khí quân dụng, mọi hành vi xâm phạm đến chế độ quản lý Nhà nước đối với vũ khí quân dụng đều phải bị xử lý nghiêm minh theo quy định pháp luật nhằm đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung, góp phần ổn định về an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, Tòa án cấp phúc thẩm không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4] Đối với quan điểm của Kiểm sát viên đã cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để đề nghị xử phạt bị cáo 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù là có căn cứ đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm, theo quy định của pháp luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Quốc K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Huỳnh Quốc K phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng

cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-Vụ GĐKT I - Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Tòa án nhân dân huyện Ba Tri(3b);
- Công an và VKSND huyện Ba Tri (2b);
- Chi cục THADS huyện Ba Tri (1b);
- UBND xã Mỹ Chánh, huyện Ba Tri(1b);
- Bị cáo (1b);
- Phòng KTNV & THA, Tòa Hình sự, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (5b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Quang Sơn